

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 37/2024/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024 giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Lê Thị H, sinh năm 1984

**Bị đơn:** Anh Đoàn Văn S, sinh năm 1983

Cùng nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147 BLTTDS. Khoản 1 Điều 6; Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**NHẬN THẤY**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Đoàn Văn S.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về hôn nhân:* Chị Lê Thị H và anh Đoàn Văn S thuận tình ly hôn.
  - Về con chung:* Anh, chị có 02 con chung tên là Đoàn Văn H, sinh ngày 26/12/2004, Đoàn Thị Anh T, sinh ngày 24/8/2011. Hiện nay cháu H đã thành niên anh, chị không yêu cầu tòa án giải quyết. Đối với cháu Đoàn Thị Anh T chưa đến tuổi thành niên, ly hôn anh, chị thống nhất chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, anh

S tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung với chị H mỗi tháng 1.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4/2024 đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh S có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ*: Anh, chị thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị H chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000đ, theo biên lai thu số 2120 ngày 12/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Chị H đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm. Trả lại cho chị H số tiền còn lại là 150.000đồng. Anh S phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSNDH.Quảng Xương;
- Chi cục THADS H.Quảng Xương;\
- UBND xã Q,
- H.Q;
- Lưu hồ sơ./.

**THẨM PHÁN**

**Mai Thị Lý**